TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 159 /2019/HSST
Ngày: 21/8/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Bình.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Diệp Anh

2. Ông Phạm Hồng Quyết

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2019/HSST ngày 19/6/2019 đối với bị cáo:

ĐỖ BÍCH N, sinh năm 1992; HKTT: AA phố H, phường H, Quận H, thành phố H; nơi ở: Số B phố L, phường T, Quận H, thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Đỗ Đức T (sinh năm 1959- đã chết) và bà: Tạ Ngọc B (sinh năm 1963); chồng là: Hoàng Anh T (sinh năm 1990) ; con : 01 (sinh năm 2014); danh chỉ bản số 230 ngày 23/4/2019 lập tại Công an quận H;

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự năm 2013 công an phường M, quận C, thành phố H xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (ngoài thời hiệu).

Hiện bị can tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt)

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Phương A; sinh năm 1965 ; trú tại : CC phố T, phường T, quận H, thành phố H;

(Xin vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Tạ Thị H; sinh năm 1969 ; HKTT : DD phố H, quận H, thành phố H; Hiện ở tại : EE phố H, quận H, thành phố H;

(Xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong sinh hoạt hằng ngày, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, tại khu dân cư số B phố L, phường T, Quận H, thành phố H giữa Đỗ Bích N và bà Nguyễn Thị Phương A (Sinh năm: 1965; Nơi cư trú: CC phố T, phường T, quận H, thành phố H) đã xảy ra xô xát, đánh nhau. N tát nhiều lần vào mặt Phương A, cầm một chiếc ấm siêu tốc ném Phương A nhưng không trúng, N cầm chảo bằng kim loại đánh vào đầu và người Phương A. Lúc này Phương dùng tay tát vào mặt N, dùng chân đạp và cầm ghế nhựa đánh vào người N, dẫn đến cả hai cùng bị thương tích.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường T đã đến hiện trường để giải quyết. Tại hiện trường thu giữ: 01 chảo bằng kim loại, đường kính đáy chảo 15cm, đường kín vòng mặt chảo 25cm, tay cầm màu đen dài 20cm; 01 chảo bằng kim loại, màu đen nhãn hiệu S, đường kính đáy chảo 22cm, đường kính vòng mặt chảo 25cm, tay cầm màu đen dài 20cm; 01 ấm đun nước bằng kim loại có tay cầm màu đen, không có nắp, cao 25cm, đường kính đáy ấm 20cm, thâm ấm bị móp méo một phần; 01 ghế nhựa màu xanh kích thước 25x20x25cm. Tất cả đồ vật thu giữ trên đều đã qua sử dụng.

Ngày 25/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích số 170/CQĐT đối với bà Nguyễn Thị Phương A.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 186/TTPY ngày 14/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế H kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị Phương A: Sẹo vết thương vùng trán lệch trái, kích thước 4cmx0,2cm, sẹo lồi nhẹ, cứng, thâm. Nhiều khả năng thương tích do vật có sắc cạnh gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 03%.

Ngày 08/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích số 237/CQĐT đối với Đỗ Bích N.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 325/TTPY ngày 02/5/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế H kết luận thương tích của Đỗ Bích N: Các chạm thương phần mềm không còn sưng nề bầm tím, không để lại sẹo, không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng, thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 không có chương mục nào quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chạm thương này.

Kết quả khám mắt ngày 17/4/2019 của Bệnh viên Mắt T ghi nhận mắt trái có phù nhẹ võng mạc hậu cực (thị lực 20/50). Xác nhận ban đầu của Bệnh viện T1 không ghi nhận có tổn thương vùng mắt. Vì vậy, không có căn cứ cho điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tích này trong vụ việc ngày 07/01/2019.

Nhiều khả năng các chạm thương do vật tày gây nên.

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Bích N khai: Khoảng 8 giờ 35 phút ngày 07/01/2019, đang trên đường đi làm N phát hiện bỏ quên điện thoại di động nên quay về nhà tại số B phố L để lấy. Về đến đầu ngõ, N để xe máy bên ngoài rồi đi bộ vào. Khi vừa đến sân chung, N bị bà Phương A chửi. Sau đó, giữa 02 người xảy ra xô xát, cãi nhau. Bà Phương A dùng tay phải đấm vào thái dương bên trái và tát liên tục vào mặt N. Anh Nguyễn Thanh B (Sinh năm: 1977; nơi cư trú: CC phố T, phường T, quận H, thành phố H) – em trai bà Phương A giữ tay phải N, rồi dùng hai tay ấn N về phía bề nước, N lấy chân trái đạp vào người bà Phương A. N nhìn thấy trên bể nước có 01 ấm đun nước siêu tốc và ba, bốn chiếc chảo cũ bằng kim loại liền cầm ấm siêu tốc (không có nước) ném về phía bà Phương A nhưng không trúng. Tiếp đó, N dùng tay phải cầm từng chiếc chảo (không nhớ số lượng cụ thể) ném về phía bà Phương A. Bà Phương A túm tóc, vít đầu, cầm chảo đánh vào sau gáy, vai trái và sau đầu bên trái N. N với lấy chiếc ghế nhựa xanh quay ngược lại để phòng vệ . Sau đó người nhà đến đưa N đi cấp cứu tại Bệnh viện T1. Trong lúc N và Phương A đánh nhau, ông Nguyễn Đăng T (Sinh năm: 1958; HKTT: FF phố N, thành phố H; Nơi ở: GG phố P, phường P, quận H, thành phố H) – bạn bà Phương A đứng ngoài hô hào, cổ vũ. N đề nghị xử lý bà Phương A, anh B, ông T về hành vi cố ý gây thương tích cho N. Về dân sự, N yêu cầu bà Phương A bồi thường tiền viện phí, tiền khám, tiền thuốc, tiền giám định thương tích và tiền thu nhập giảm sút vì không tham gia lao động được trong các tháng 01, 02, 03, 04 năm 2019 (N chưa cung cấp đầy đủ hóa đơn, giấy tờ liên quan đến việc bồi thường).

Bà Nguyễn Thị Phương A khai: Khoảng 8 giờ 25 phút ngày 07/01/2019, bà thấy túi rác bẩn để trước cửa ra vào nhà mình, thấy ông Hoàng Văn Đ (Sinh năm: 1960; Nơi cư trú: Số B phố L, phường T, Quận H, thành phố H) - bố chồng N đứng ở đó bà có nhắc nhở. Giữa bà Phương A và ông Đ có lời qua tiếng lại, ông Đ cầm 01 chiếc xô màu xanh đánh vào đỉnh đầu bà Phương A rồi mở cổng bỏ đi. Khoảng 5 phút sau, Đỗ Bích N về nhà. Bà Phương A và N cãi nhau. N cầm 01 ấm siêu tốc trên bề mặt bể nước gần đó ném vượt qua đầu bà Phương A. N tiếp tục cầm ghế nhựa màu xanh đánh vào mặt bà. Tiếp đó, bà bị N dùng chảo đập vào đầu, dùng chân đạp vào bụng. Bà Phương A ngã ngửa ra đất, đầu chảy máu và được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện T1. Bà Phương A đề nghị truy cứu trách nhiệm đối với Đỗ Bích N về hành vi cố ý gây thương tích cho bà và bồi thường tiền chi phí khám, chữa trị vết thương là 10.742.000 đồng, chi phí giám định thương tích 6.200.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 16.942.000 đồng (có hóa đơn chứng từ chi phí tiền thuốc, khám, điều trị kèm theo) .

Anh Nguyễn Thanh B và ông Nguyễn Đăng T khai báo phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị Phương A cùng nhân chứng và khai không đánh N.

Chị Tạ Thị H (Sinh năm: 1969; HKTT: DD phố H, quận H, thành phố H; Nơi ở: EE phố H, quận H, thành phố H) khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, trong khi đang ngồi bán đồ ăn sáng tại vỉa hè trước cửa số B phố L, chị H nghe thấy bà Phương A

và N xô xát. Chị đi vào và nhìn thấy hai người đang giằng co, dùng tay tát vào mặt nhau. Lúc này, anh B đứng giữa can ngăn. N cầm ấm đun nước trên nóc bể ném bà Phương A nhưng không trúng, N dùng tay phải cầm một chiếc chảo đánh vào đầu và người bà Phương A. Vết thương trên trán của bà Phương A là do N dùng chảo đánh. Chị H cũng nhìn thấy bà Phương A dùng tay tát nhiều lần vào mặt N, dùng chân đạp và cầm ghế đánh vào người N. Chị H không nhìn thấy anh B và ông T đánh N. Những đồ vật, tài liệu cơ quan công an thu giữ tại hiện trường là của chị. Do những đồ vật đó đã cũ, giá trị không đáng kể nên chị không yêu cầu bồi thường về dân sự cũng như không đề nghị nhận lại tài sản.

Nguyễn Thị Phương A khai nhận có dùng tay chân đánh Đỗ Bích N, không có căn cứ cho tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với thương tích của N nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phương A. Ngày 28/5/2019, Công an quận H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Phương A về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo qui định tại điểm e khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với anh Nguyễn Thanh B và ông Nguyễn Đăng T không tham gia đánh N. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý anh B và ông T về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại cáo trạng số 120/CT-VKS ngày 11/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời yêu cầu bà Phương A phải bồi thường cho bị cáo tiền khám chữa bệnh, tiền giám định theo các tài liệu chứng cứ bị cáo đã nộp bao gồm:

-Hóa đơn GTGT ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 150.000 đồng;

-Hóa đơn GTGT ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 213.000 đồng;

-Phiếu chỉ định xét nghiệm ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 484.300 đồng;

-Phiếu thu chi phí khám chữa bệnh ngày 16/01/2019 của Bệnh viện T1: 2.884.719 đồng;

-Hóa đơn GTGT ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 58.300 đồng;

-Hóa đơn thu viện phí ngày 23/4/2019 của Bệnh viện Đại học Y : 1.020.000 đồng;

-Sao bệnh án ngày 21/02/2019: 500.000 đồng

Tổng cộng: **5.310.319** đồng

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Phương A xin vắng mặt tại phiên tòa đề nghị Tòa án xét xử nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà theo các hóa đơn bà đã nộp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Tạ Thị H; sinh năm 1969; hộ khẩu thường trú: DD phố H, quận H, thành phố H; hiện ở tại: EE phố H, quận H, thành phố H xin vắng mặt tại phiên tòa và vẫn giữ nguyên các lời khai tại cơ quan điều tra, bà Huệ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, và cũng không yêu cầu nhận lại số tài sản là tang vật vụ án gồm ấm đun nước siêu tốc, chảo, ghế nhựa vì các tài sản trên đều đã cũ.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Bích N như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt bị cáo:

- Về hình phạt: Xử phạt từ 06 đến 10 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ tang vật theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại là bà Nguyễn Thị Phương A và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Tạ Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, được Tòa án chấp nhận; Tòa án đã ra Thông báo về việc giải quyết yêu cầu, đề nghị trước khi mở phiên tòa. Do vậy Tòa án xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 08h30 ngày 07/01/2019 tại số B phố L, phường T, Quận H, thành phố H, do có mâu thuẫn trong sinh hoạt, Đỗ Bích N có hành vi dùng chảo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 03% cho bà Nguyễn Thị Phương A. Về phía người bị hại là bà Nguyễn Thị Phương A cũng có lỗi là chửi và đánh bị cáo N trước.

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã cầm ấm siêu tốc ném vào bà Phương A không trúng mà không đừng lại ở đó, bị cáo tiếp tục cầm chảo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đánh vào đầu và người bà Phương A là vị trí quan trọng trên cơ thể gây thương tích 03%; hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, hung hãn. Hành vi của bị cáo đã gây thiệt hại về sức khỏe người bị hại.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe, tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự công cộng, bản thân bị cáo là người trưởng thành, nhưng vẫn cố tinh thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ:

+ Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Bị cáo có bố đẻ là Đỗ Đức T là thương binh loại A, được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xem xét các hóa đơn khám chữa bệnh của bà Nguyễn Thị Phương A nhận thấy: Các hóa đơn khám chữa bệnh bà Phương A cung cấp là hợp lệ, riêng hóa đơn và phiếu thu cùng ngày 07/3/2019 về việc giám định với tổng số tiền là 1.515.000 đồng, thì người nộp tiền là bà Vi Thùy D - cán bộ điều tra Công an quận H – do vậy không có cơ sở để chấp nhận.

Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại là chính đáng, do vậy buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại do hành vi của bị cáo gây ra, bao gồm các khoản tiền khám và tiền thuốc điều trị thương tích sau:

- Hóa đơn của nhà thuốc Đ địa chỉ HH phố P, quận B, thành phố H ngày 19/02/2019: 367.000 đồng

- Hóa đơn GTGT ngày 11/3/2019 của bệnh viện Mắt T: 150.000 đồng

- Hóa đơn GTGT ngày 11/3/2019 của bệnh viện Mắt T: 58.300 đồng

- Hóa đơn GTGT ngày 11/3/2019 của bệnh viện Mắt T: 91.800 đồng

- Hóa đơn GTGT ngày 11/3/2019 của bệnh viện Mắt T: 213.000 đồng

- Phiếu thu chụp cộng hưởng từ ngày 07/3/2019 của trung tâm chuẩn đóan hình ảnh YY phố T: 1.700.000 đồng

- Phiếu chỉ định xét nghiệm ngày 11/3/2019 của bệnh viện Mắt T: 363.100 đồng

- Hóa đơn nhà thuốc Đ địa chỉ HH phố P, quận B, thành phố H ngày 21/02/2019: 150.000 đồng

- Hóa đơn nhà thuốc Đ địa chỉ HH phố P, quận B, thành phố H ngày 03/02/2019: 150.000 đồng

- Phiếu thu chi phí khám chữa bệnh ngày 21/01/2019 của bệnh viện T1: 5.603.254 đồng

- Hóa đơn nhà thuốc Đ địa chỉ HH phố P, quận B, thành phố H ngày 22/01/2019: 1.496.000 đồng

- Phiếu xuất kho ngày 08/01/2019 của bệnh viện T1: 1.100.000 đồng

- Hóa đơn nhà thuốc Đ địa chỉ HH phố P, quận B, thành phố H ngày 12/01/2019: 150.000 đồng

- Hóa đơn của Trung tâm cấp cứu 115: 457.500 đồng

- Biên lai thu tiền ngày 07/01/2019 của bệnh viện T1: 132.000 đồng

- Phiếu thu chi phí khám chữa bệnh ngày 18/2/2019 của bệnh viện T1: 341.200 đồng

- Phiếu xuất kho ngày 18/02/2019 của bệnh viện T1: 511.259 đồng

- Hóa đơn nhà thuốc Đ địa chỉ HH phố P, quận B, thành phố H ngày 18/02/2019: 285.000 đồng

- Đơn thuốc ngày 07/01/2019 của bệnh viện T1: 88.000 đồng

- Phiếu chỉ định dịch vụ cắt lớp vi tính của bệnh viện T1 ngày 18/02/2019: 230.000 đồng

- Biên lai thu tiền sao bệnh án ngày 21/02/2019 của bệnh viện T: 500.000 đồng.

Tổng cộng là **14.137.413** đồng.

*Xét yêu cầu bồi thường về chi phí khám chữa bệnh của bị cáo đối với bà Phương A là thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Buộc bà Phương A phải bồi thường cho bị cáo các khoản sau:

-Hóa đơn GTGT ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 150.000 đồng;

-Hóa đơn GTGT ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 213.000 đồng;

-Phiếu chỉ định xét nghiệm ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 484.000 đồng;

-Phiếu thu chi phí khám chữa bệnh ngày 16/01/2019 của Bệnh viện T1: 2.884.719 đồng;

-Hóa đơn GTGT ngày 17/4/2019 của Bệnh viện mắt T: 58.300 đồng;

-Hóa đơn thu viện phí ngày 23/4/2019 của Bệnh viện Đại học Y: 1.020.000 đồng;

-Sao bệnh án ngày 21/2/2019: 500.000 đồng

Tổng cộng: **5.310.319 đồng**

Đối trừ với số tiền bị cáo phải bồi thường cho bà Phương A, thì bị cáo còn phải bồi thường cho bà Phương A tổng cộng số tiền là **8.827.094** đồng.

* Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Tạ Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, và cũng không yêu cầu nhận lại số tài sản là tang vật vụ án gồm ấm đun nước siêu tốc, chảo, ghế nhựa vì các tài sản trên đều đã cũ. Xét yêu cầu của bà H là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Tang vật vụ án gồm:

+01 (một) chảo bằng kim loại, đường kính đáy chảo 15cm, đường kính vòng mặt chảo 25cm, tay cầm màu đen dài 20cm (đã qua sử dụng);

+01 (một) chảo bằng kim loại, màu đen nhãn hiệu S, đường kính đáy chảo 22cm, đường kính vòng mặt chảo 25cm, tay cầm màu đen dài 20cm (đã qua sử dụng);

+01 (một) ấm đun nước bằng kim loại, có tay cầm màu đen, không có nắp, cao 25cm, đường kính đáy ấm 20cm, thân ấm bị móp méo một phần (đã qua sử dụng);

+01 ghế nhựa màu xanh (đã qua sử dụng);

Những đồ vật này là của chị Tạ Thị H (sinh năm 1969, trú tại EE phố H, quận H, thành phố H) đều đã cũ, giá trị không đáng kể nên chị H không yêu cầu bồi thường về dân sự cũng như không đề nghị nhận lại tài sản - cần tịch thu tiêu hủy - (theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H).

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Bích N** phạm tội "Cố ý gây thương tích"

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đỗ Bích N 06 (sáu)** tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- ***Về trách nhiệm bồi thường dân sự***: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; điều 357, khoản 2 điều 468, điều 584, 585, 586, 588, 589, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại là bà Nguyễn Thị Phương A số tiền là **8.827.094** đồng (*tám triệu, tám trăm hai mươi bẩy nghìn không trăm chín mươi tư đồng*).

- ***Về xử lý vật chứng:*** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

+01 (một) chảo bằng kim loại, đường kính đáy chảo 15cm, đường kính vòng mặt chảo 25cm, tay cầm màu đen dài 20cm (đã qua sử dụng);

+01 (một) chảo bằng kim loại, màu đen nhãn hiệu S, đường kính đáy chảo 22cm, đường kính vòng mặt chảo 25cm, tay cầm màu đen dài 20cm (đã qua sử dụng);

+01 (một) ấm đun nước bằng kim loại, có tay cầm màu đen, không có nắp, cao 25cm, đường kính đáy ấm 20cm, thân ấm bị móp méo một phần (đã qua sử dụng);

+01 (một) chế nhựa màu xanh, kích thước 25x20x25cm (đã qua sử dụng);

(*Hiện đang ở Chi cục Thi hành án dân sự quận H - theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H*).

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; 441.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Phương A phải chịu 265.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Phương A vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Tạ Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bên có quyền có đơn yêu cầu thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận *:*
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại,
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Bình